+ Nét 2: từ điểm dừng bút của nét 1, viết tiếp nét cong phải, dừng bút ở ĐK6. + Nét 3: từ điểm dừng bút của nét 2, đổi chiều bút, viết 1 đường cong dưới nhỏ cắt nét 2, tạo thành 1 vòng xoắn nhỏ, dừng bút ở đường kẻ 6.	
- Giáo viên viết mẫu chữ ***V*** cỡ vừa trên bảng lớp, hướng dẫn học sinh viết trên bảng con.	- Quan sát và thực hành.
- Giáo viên nhận xét uốn nắn cho học sinh cách viết các nét.	- Lắng nghe.
Việc 3: Hướng dẫn viết câu ứng dụng	
- Giáo viên giới thiệu câu ứng dụng.	- Quan sát.
- Gọi học sinh đọc câu ứng dụng.	- Học sinh đọc câu ứng dụng.
- Giúp học sinh hiểu nghĩa câu ứng dụng: ***Việt Nam thân yêu.***	- Lắng nghe.
- Hướng dẫn học sinh quan sát nhận xét:	**Dự kiến nội dung chia sẻ:*
+ Các chữ ***V, h, y*** cao mấy li?	+ Cao 2 li rưỡi.
+ Con chữ ***t*** cao mấy li?	+ Cao 1 li rưỡi.
+ Những con chữ nào có độ cao bằng nhau và cao mấy li?	+ Các chữ ***i, ê, a, m, â, n, u*** có độ cao bằng nhau và cao 1 li.
+ Đặt dấu thanh ở những chữ cái nào?	+ Dấu nặng đặt dưới con chữ ***ê*** trong chữ ***Việt***.
+ Khoảng cách giữa các chữ như thế nào?	+ Khoảng cách giữa các chữ rộng bằng khoảng 1 con chữ.
Giáo viên lưu ý:	
- Giáo viên viết mẫu chữ ***V*** (cỡ vừa và nhỏ).	- Quan sát.
- Luyện viết bảng con chữ ***Việt.***	- Học sinh viết chữ ***Việt*** trên bảng con.
- Giáo viên theo dõi, uốn nắn. Lưu ý học sinh cách viết liền mạch.	- Lắng nghe và thực hiện.
3. HĐ thực hành viết trong vở: *(15 phút)* ***Mục tiêu:** Học sinh trình bày đúng và đẹp nội dung trong vở tập viết. ***Cách tiến hành: Hoạt động cả lớp - cá nhân**	
Việc 1: Hướng dẫn viết vào vở.	
- Giáo viên nêu yêu cầu viết: + 1 dòng chữ ***V*** cỡ vừa, 1 dòng cỡ nhỏ. + 1 dòng chữ ***Việt*** cỡ vừa, 1 dòng cỡ nhỏ. + 3 dòng câu ứng dụng cỡ nhỏ.	- Quan sát, lắng nghe.
- Nhắc nhở học sinh tư thế khi ngồi viết và các lưu ý cần thiết. - Giáo viên lưu ý học sinh quan sát các dấu chấm trên dòng kẻ của vở là điểm đặt bút.	- Lắng nghe và thực hiện.
Việc 2: Viết bài:	
- Giáo viên yêu cầu học sinh viết bài, từng dòng theo hiệu lệnh của giáo viên. - Theo dõi, giúp đỡ học sinh viết chậm. *Lưu ý theo dõi và giúp đỡ đối tượng M1*	- Học sinh viết bài vào vở Tập viết theo hiệu lệnh của giáo viên.

4. HĐ vận dụng, ứng dụng: *(3 phút)* - Giáo viên đánh giá một số bài. - HS nhắc lại quy trình viết chữ ***V*** - Nhận xét, tuyên dương những học sinh viết tốt. - Trưng bày một số bài đẹp cho cả lớp lên tham khảo. - Yêu cầu HS nhắc lại nội dung bài học, những điểm cần ghi nhớ khi viết chữ ***V.***
5. Hoạt động sáng tạo: *(2 phút)* - Viết chữ hoa ***"V",*** và câu ***" Việt Nam thân yêu"*** kiểu chữ sáng tạo. - Nhận xét tiết học. - Yêu cầu học sinh về hoàn thành nốt bài viết và tự luyện viết thêm cho đẹp.

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

ĐẠO ĐỨC

GIỮ GÌN TRƯỜNG LỚP SẠCH ĐẸP (TIẾT 1)

I . MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Nêu được lợi ích của việc giữ gìn trường lớp sạch đẹp.
- Nêu được những việc cần làm để giữ gìn trường lớp sạch đẹp.

2. Kỹ năng: Giữ gìn trường lớp sạch đẹp là trách nhiệm của học sinh.

3. Thái độ:

- Thực hiện giữ gìn trường lớp sạch đẹp.
- Biết nhắc nhở bạn bè giữ gìn trường lớp sạch đẹp.

II. CHUẨN BỊ:

1. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thảo luận nhóm, thực hành.
- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, khăn trải bàn, động não.
- Hình thức dạy học cả lớp, theo nhóm, cá nhân.

2. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Phiếu câu hỏi cho việc 1.
- Học sinh: Vở bài tập Đạo đức.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: *(5 phút)*	
- GV kết hợp với TBHT tổ chức trò chơi: ***Hộp quà bí mật*** -TBHT điều hành T.C; Nội dung chơi: + Tại sao phải quan tâm giúp đỡ bạn? + Quan tâm giúp đỡ bạn sẽ có lợi như thế nào? - Giáo viên nhận xét, tuyên dương học sinh có	- Học sinh chủ động tham gia chơi. - Học sinh nhận xét. - Học sinh lắng nghe

thái độ đúng. - Giới thiệu bài mới, ghi tựa bài lên bảng.	- Quan sát và lắng nghe.
2. HĐ thực hành: *(27 phút)* ***Mục tiêu:** - Nêu được lợi ích của việc giữ gìn trường lớp sạch đẹp. - Nêu được những việc cần làm để giữ gìn trường lớp sạch đẹp. - Hiểu: Giữ gìn trường lớp sạch đẹp là trách nhiệm của học sinh. - Thực hiện giữ gìn trường lớp sạch đẹp. - Biết nhắc nhở bạn bè giữ gìn trường lớp sạch đẹp. ***Cách tiến hành:**	
- GV giao nhiệm vụ cho HS thực hành - GV trợ giúp HS hạn chế *-TBHT điều hành HĐ chia sẻ* **Việc 1: Tiểu phẩm bạn Hùng thật đáng khen:** **Làm việc cả lớp** - Giáo viên nêu nội dung tiểu phẩm. - Hướng dẫn học sinh cách đóng kịch. **=>GV kết luận:** *Vứt rác vào đúng nơi quy định là góp phần giữ gìn trường lớp sạch đẹp.* **Việc 2: Bày tỏ thái độ:** **Làm việc theo nhóm – Chia sẻ trước lớp** - Giáo viên nêu câu hỏi qua các tranh. **=> GV kết luận***: Muốn giữ gìn trường lớp sạch đẹp ta có thể làm những công việc sau*: - Không vứt rác bừa bãi. - Không bôi bẩn lên tường, bàn ghế. - Luôn luôn kê bàn ghế ngay ngắn. - Vứt rác đúng nơi qui định. - Quét dọn lớp học hàng ngày. **Việc 3: Bày tỏ ý kiến:** **Làm việc theo nhóm – Chia sẻ trước lớp** - Giáo viên hướng dẫn học sinh thảo thuận nhóm. - Giáo viên phát phiếu.	- Học sinh tự tìm hiểu yêu cầu của bài và thực hiện. -Chủ động thực hiện theo YC trong nhóm -> Học sinh cùng tương tác (Trưởng nhóm điều hành) **Dự kiến ND- KQ chia sẻ* - Học sinh nghe. - 1 số học sinh lên đóng vai các nhân vật: + Bạn Hùng. + Cô giáo Mai. + 1 số bạn trong lớp. + Người dẫn chuyện. - Các bạn khác theo dõi tiểu phẩm. - Vài học sinh nhắc lại kết luận. - Học sinh thảo luận nhóm. - Đại diện nhóm lên trình bày. - Nhận xét, bổ xung. - Vài học sinh đọc lại phần kết luận. Đánh dấu + vào trước □ có hành động đúng. - Học sinh làm bài trên phiếu.

=>GV kết luận: *Giữ gìn trường lớp sạch đẹp là bổn phận của mỗi học sinh, điều đó thể hiện lòng yêu trường, yêu lớp giúp em sinh hoạt, học tập trong môi trường trong lành.* *Khuyến khích bày tỏ ý kiến (đối tượng M1)*	- Đại diện các nhóm trình bày. - Học sinh ghi nhớ, thực hiện
3. HĐ vận dụng, ứng dụng: *(2 phút)* - Muốn trường lớp sạch đẹp ta phải làm gì? => Để giữ gìn trường lớp sạch đẹp chúng ta nên làm trực nhật hằng ngày, không bôi bẩn vẽ bậy lên tường và bàn ghế, không vứt rác bừa bãi, đi vệ sinh đúng nơi qui định. - Giáo viên tổng kết bài, giáo dục học sinh, liên hệ: Giữ gìn trường lớp sạch đẹp là bổn phận của mỗi học sinh...	
4.Hoạt động sáng tạo (2 phút) - Nêu những việc em đã làm giữ gìn trường lớp sạch đẹp và an toàn cho người thân nghe. - Cùng gia đình thực hiện tốt những việc cần làm để giữ gìn nhà cửa sạch đẹp và an toàn. - Giáo viên nhận xét tiết học. - Dặn học sinh về làm vở bài tập. Chuẩn bị bài cho tiết sau (...)	

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

TOÁN

TIẾT 159: ÔN TẬP VỀ PHÉP CỘNG PHÉP TRỪ (TIẾP THEO)

I . MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Biết cộng trừ nhẩm các số tròn trăm.
- Biết làm tính cộng trừ có nhớ trong phạm vi 100.
- Biết làm tính cộng trừ không nhớ các số có đến ba chữ số.
- Biết giải bài toán về ít hơn.

2. Kỹ năng: Rèn kĩ năng làm tính và tìm x.

3. Thái độ: Giáo dục học sinh tính cẩn thận, gọn gàng, khoa học. Yêu thích học toán.

*Bài tập cần làm: Bài tập 1 (cột 1,3), bài tập 2 (cột 1,3), bài tập 3,5.

4. Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực tự chủ và tự học; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Tư duy và lập luận toán học; Mô hình hóa toán học; Giao tiếp toán học.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Bảng phụ, phấn màu.

- Học sinh: Sách giáo khoa.

2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, trò chơi học tập.
- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, tia chớp, động não.
- Hình thức dạy học cả lớp, cá nhân.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY -HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: *(5 phút)*	
- TBHT điều hành trò chơi: ***Đố bạn:*** -Nội dung chơi: TBHT đọc phép tính cộng hoặc trừ trong phạm vi 1000 để học sinh nêu kết quả. - Giáo viên tổng kết trò chơi, tuyên dương học sinh tích cực. - Giới thiệu bài mới và ghi đầu bài lên bảng: ***Ôn tập về cộng phép phép trừ (Tiếp theo).***	- Học sinh tham gia chơi. - Lắng nghe. - Học sinh mở sách giáo khoa, trình bày bài vào vở.
2. HĐ thực hành: *(25 phút)* ***Mục tiêu:** - Biết cộng trừ nhẩm các số tròn trăm. - Biết làm tính cộng trừ có nhớ trong phạm vi 100. - Biết làm tính cộng trừ không nhớ các số có đến ba chữ số. - Biết giải bài toán về ít hơn. ***Cách tiến hành: Làm việc cá nhân – Chia sẻ trước lớp**	
- GV giao nhiệm vụ: + YC HS làm một số bài tập + GV trợ giúp HS hạn chế *-TBHT điều hành HĐ chia sẻ* **<u>Bài 1</u> (cột 1,3):** - Yêu cầu học sinh nối tiếp chia sẻ kết quả. - Giáo viên nhận xét chung. **<u>Bài 2</u> (cột 1,3):** - Yêu cầu 4 em lên bảng chia sẻ kết quả, mỗi em làm một ý. - Tổ chức cho học sinh nhận xét. - Giáo viên nhận xét. **<u>Bài 3</u>:**	- Học sinh thực hiện theo YC - Học sinh tự tìm hiểu yêu cầu của bài và làm bài, tương tác cùng các bạn. **Dự kiến các bước hoạt động và nội dung chia sẻ trước lớp của HS:* - Học sinh tự tìm hiểu yêu cầu của bài và làm bài. - Học sinh nối tiếp chia sẻ kết quả: 500 + 300 = 800 700 + 100 = 800 800 – 500 = 300 800 – 700 = 100 800 – 300 = 500 800 – 100 = 700 - Học sinh lắng nghe. - Học sinh tự tìm hiểu yêu cầu của bài và làm bài. - Kiểm tra chéo trong cặp. - 4 học sinh lên bảng làm bài: 65 + 29 = 94; 100 - 72 = 28; 345 + 422 = 767; 517 + 360 = 877 - Học sinh nhận xét. - Học sinh tự tìm hiểu yêu cầu của bài và

- Yêu cầu 1 em lên bảng chia sẻ kết quả.	làm bài. - Học sinh làm bài: ** Dự kiến KQ bài:* **Bài giải** Em cao số xăng-ti-mét là: 165 – 33 = 132 (cm) Đáp số: 132cm.
- Yêu cầu học sinh nhận xét bài bạn trên bảng.	- Học sinh nhận xét, sửa sai (nếu có).
<u>Bài 5:</u> - Yêu cầu 2 học sinh lên bảng chia sẻ kết quả (mỗi em làm một ý).	- Học sinh tự tìm hiểu yêu cầu của bài và làm bài. - 2 học sinh làm bài: a) x – 32 = 45 x = 45 + 32 x = 77 b) x + 45 = 79 x = 79 – 45 x = 34
- Yêu cầu học sinh nhận xét. - Giáo viên nhận xét chung. *Lưu ý giúp đỡ để đối tượng M1 hoàn thành bài tập*	- Học sinh nhận xét. - Học sinh lắng nghe.
✪Bài tập chờ: **Bài tập 2(cột 2):** Yêu cầu học sinh tự làm bài rồi báo cáo kết quả với giáo viên. **Bài tập 4:** Yêu cầu học sinh tự làm bài và báo cáo kết quả với giáo viên.	- Học sinh tự làm bài sau đó báo cáo kết quả với giáo viên *+ Dự kiến KQ chia sẻ:* 55 + 45 = 100 674 - 353 = 321 - Học sinh tự làm bài rồi báo cáo kết quả với giáo viên *+ Dự kiến KQ chia sẻ:* **Bài giải** Đội Hai trồng được số cây là: 530 + 140 = 670 (cây) Đáp số: 670 cây.

4. HĐ vận dụng, ứng dụng: *(2 phút)*

- Qua bài học, bạn biết được điều gì?
- Qua bài học, bạn có băn khoăn, thắc mắc gì?
- Qua bài học, bạn có ý kiến đề xuất gì?
- Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết dạy.

5. HĐ sáng tạo: *(1 phút)*

- Đặt đề toán và giải bài toán theo tóm tắt sau:

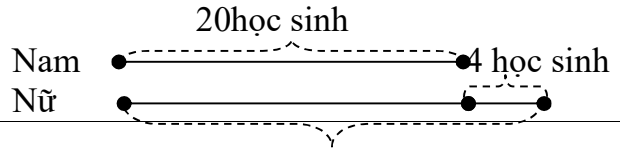

? học sinh

- Giáo viên nhận xét tiết học.
- Dặn học sinh về xem lại bài học trên lớp. Sửa lại bài làm sai. Xem trước bài: ***Ôn tập phép nhân và chia.***

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

MĨ THUẬT

(GV chuyên)

.....

Thứ sáu ngày 3 tháng 5 năm 2019

CHÍNH TẢ: (Nghe- viết)

LƯỢM

I . MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Nghe viết chính xác bài chính tả, trình bày đúng hai khổ thơ theo thể thơ 4 chữ.
- Làm bài tập 2a; bài tập 3a.

2. Kỹ năng: Giúp học sinh rèn quy tắc chính tả ***s/x.***

3. Thái độ: Giáo dục tính cẩn thận, chính xác, yêu thích chữ Việt.

4. Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Ngôn ngữ; Văn học; Thẩm mĩ.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Sách giáo khoa. Bảng phụ ghi sẵn nội dung bài tập 2.
- Học sinh: Sách giáo khoa, vở bài tập, đồ dùng học tập đầy đủ.

2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thảo luận nhóm, thực hành, trò chơi học tập.
- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não.
- Hình thức dạy học cả lớp, theo nhóm, cá nhân.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: *(3 phút)*	
- Nhận xét bài làm của học sinh, khen những em tuần trước viết bài tốt. - TBVN bắt nhịp cho lớp hát tập thể - Giới thiệu bài - Ghi đầu bài lên bảng.	- Lắng nghe. - Học sinh hát bài: *Chữ đẹp, nết càng ngoan.* - Mở sách giáo khoa.

2. HĐ chuẩn bị viết chính tả. *(5 phút)*

***Mục tiêu:**

- Học sinh có tâm thế tốt để viết bài.
- Nắm được nội dung bài thơ để viết cho đúng chính tả.

***Cách tiến hành: Hoạt động cả lớp**

- Giáo viên yêu cầu học sinh đọc thuộc lòng đoạn thơ cần viết. + Gọi 2 học sinh đọc thuộc lòng hai khổ thơ đầu.	- 3 đến 5 học sinh đọc. - Học sinh lắng nghe. -HS đọc theo YC
*Giáo viên giao nhiệm vụ: +YC HS thảo luận một số câu hỏi +GV trợ giúp đối tượng HS hạn chế - Hướng dẫn học sinh nắm nội dung bài viết và cách trình bày qua hệ thống câu hỏi gợi ý:	-Thực hiện YC theo nhóm + Học sinh trả lời từng câu hỏi của giáo viên. + Lưu ý nội dung bài viết, cách trình bày, những điều cần lưu ý. - Đại diện nhóm báo cáo
**TBHT điều hành HĐ chia sẻ*: *- Đoạn thơ nói về ai?* *- Chú bé liên lạc ấy có gì đáng yêu, ngộ nghĩnh?*	**Dự kiến ND chia sẻ:* - Chú bé liên lạc là Lượm. - Chú bé loắt choắt, đeo chiếc xắc, xinh xinh, chân đi nhanh, đầu nghênh nghênh, đội ca lô lệch và luôn huýt sáo.
- Đoạn thơ có mấy khổ thơ? *- Giữa các khổ thơ viết như thế nào?* *- Mỗi dòng thơ có mấy chữ?* *- Nên bắt đầu viết từ ô thứ mấy cho đẹp?* *- Yêu cầu học sinh nêu những điểm (âm, vần) hay viết sai.*	- Đoạn thơ có 2 khổ. - Viết để cách 1 dòng. - 4 chữ. - Viết lùi vào 3 ô. - Học sinh nêu.
- Giáo viên yêu cầu học sinh viết vào bảng con những từ khó: *loắt choắt, thoăn thoắt, nghênh nghênh, đội lệch, huýt sáo.*	- Luyện viết vào bảng con, 1 học sinh viết trên bảng lớp.
- Nhận xét bài viết bảng của học sinh. - Giáo viên đọc lần 2. *Quan sát, nhắc nhở, khuyến khích học sinh trả lời: M1*	- Lắng nghe.

3. HĐ viết bài chính tả. *(15 phút)*

***Mục tiêu:**

- Học sinh nghe viết chính xác bài chính tả.
- Viết hoa chữ đầu câu, ghi dấu câu đúng vị trí.

***Cách tiến hành: Hoạt động cả lớp - cá nhân**

- Giáo viên nhắc học sinh những vấn đề cần thiết: Viết tên bài chính tả vào giữa trang vở. Chữ đầu câu viết hoa lùi vào 1 ô, chú ý lắng nghe cô giáo phát âm, đọc nhẩm từng cụm từ để viết cho đúng, đẹp, nhanh; ngồi viết đúng tư thế, cầm viết đúng qui định.
- Giáo viên đọc cho học sinh viết bài.

Lưu ý: *Tư thế ngồi, cách cầm bút, tốc độ: đối tượng M1*	- Học sinh viết bài vào vở.
4. HĐ chấm và nhận xét bài. *(3 phút)* ***Mục tiêu:** - Giúp các em tự phát hiện ra lỗi của mình và phát hiện lỗi giúp bạn. ***Cách tiến hành: HĐ cá nhân - cặp đôi**	
- Giáo viên đọc lại bài cho học sinh soát lỗi. - Giáo viên chấm nhanh 5 - 7 bài. - Nhận xét nhanh về bài làm của học sinh.	- Học sinh xem lại bài của mình, dùng bút chì gạch chân lỗi viết sai. Sửa lại xuống cuối vở bằng bút mực. - Lắng nghe.
5. HĐ làm bài tập: *(6 phút)* ***Mục tiêu:** - Rèn cho học sinh quy tắc chính tả ***s/x.*** ***Cách tiến hành:**	
*GV giao nhiệm vụ cho HS làm bài tập *GV trợ giúp Hs hạn chế **TBHT điều hành hoạt động chia sẻ* **<u>Bài 2a:</u> Làm việc cá nhân – Chia sẻ trước lớp** - Yêu cầu học sinh chia sẻ kết quả của mình. - Giáo viên tổ chức cho học sinh nhận xét. - Giáo viên nhận xét chung. **<u>Bài 3a:</u>Làm việc theo nhóm, chia sẻ trước lớp** - Bài tập yêu cầu chúng ta làm gì? - Chia lớp thành 4 nhóm, phát giấy, bút cho từng nhóm để học sinh thảo luận nhóm và làm. - Gọi các nhóm lên trình bày kết quả thảo luận. Nhóm nào tìm được nhiều từ và đúng sẽ thắng. - Giáo viên nhận xét, tuyên dương nhóm thắng.	- HS tìm hiểu Y.C và tự làm bài. - Học sinh làm bài cá nhân - Học sinh lên bảng chia sẻ **Dự kiến nội dung chia sẻ* - Học sinh tìm hiểu yêu cầu và tự làm bài. - Kiểm tra chéo trong cặp. - Học sinh chia sẻ: - 3 học sinh lên bảng làm: a) hoa ***s***en; ***x***en kẽ ngày ***x***ưa; say ***s***ưa cư ***x***ử; lịch ***s***ử - Học sinh nhận xét. - Thi tìm tiếng theo yêu cầu. - Hoạt động trong nhóm. *a. cây si/ xi đánh giầy* *so sánh/ xo vai* *cây sung/ xung phong* *dòng sông/ xông lên …* - Học sinh lắng nghe.
6. HĐ vận dụng, ứng dụng: *(2 phút)* - Cho học sinh nêu lại tên bài học; ghi nhớ về quy tắc chính tả ***s/x.*** - Yêu cầu nhắc lại cách trình bày bài viết - Viết một số tên một số sự vật có phụ âm ***s/x.*** - Chọn một số vở học sinh viết chữ sạch đẹp không mắc lỗi cho cả lớp xem.	

- Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết học
7. Hoạt động sáng tạo*(2 phút)* - Viết tên các bạn trong lớp hoặc trong trường hoặc ở nới em ở mà em biết và bắt đầu bằng ***s/x.*** - Nhận xét tiết học. - Nhắc nhở học sinh mắc lỗi chính tả về nhà viết lại các từ đã viết sai. Xem trước bài chính tả sau: ***Người làm đồ chơi.***

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

TIẾNG ANH

(GV chuyên)

.....

TẬP LÀM VĂN

ĐÁP LỜI AN ỦI. KỂ CHUYỆN ĐƯỢC CHỨNG KIẾN

I . MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Biết đáp lời an ủi trong tình huống giao tiếp đơn giản (BT1, BT2).
- Viết được một đoạn văn ngắn kể về một việc tốt của em hoặc của bạn em (BT3).

2. Kỹ năng: Rèn cho học sinh kĩ năng viết câu.

3. Thái độ: Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

4. Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Ngôn ngữ; Văn học; Thẩm mĩ.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Sách giáo khoa. Tranh minh hoạ bài tập 1. Các tình huống viết vào giấy khổ nhỏ.
- Học sinh: Sách giáo khoa, vở bài tập.

2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành.
- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não.
- Hình thức dạy học cả lớp, cá nhân.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC :

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: *(5 phút)*	
- Giáo viên tổ chức cho học sinh thực hành theo cặp hỏi đáp lời từ chối -Nội dung hỏi – đáp xung quanh chủ đề về trường, lớp. - Nhận xét, tuyên dương học sinh viết tốt. - Giáo viên giới thiệu, ghi bài lên bảng.	- Học sinh thực hiện. - Học sinh nhận xét - Lắng nghe. - Học sinh mở sách giáo khoa .